TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:39/2022/HNGĐ-ST
Ngày 07 tháng 9 năm 2022
V/v: Ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Nguyễn Ngọc Ảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Lê Hồng Minh

2.Ông Thạch Nguyễn Mai Thiện Bảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Phan Ngọc Anh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dânhuyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa*tham gia phiên tòa:*Ông Lê Hồng Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 114/2022/TLST-HNGĐ 01 tháng 6 năm 2022, về việc "ly hôn, nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐST - HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Văn T - sinh năm: 1992; trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Phạm Thị Tài T - sinh năm: 1994; trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 18.02.2022, các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Văn T trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị Tài T tự nguyện kết hôn năm 2015, đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 79/2015 do Ủy ban nhân dân xã Đại Lãnh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòacấp ngày 31/12/2015.

Thời gian đầu khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc.Càng về sau thì vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyễn nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hợp,thường xuyên cãi vã nên cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc.

Đến ngày 17 tháng 6 năm 2017 cho đến nay, vợ chồng không sống chung với nhau nữa, không ai quan tâm, chăm sóc cho ai. Anh T thấy tình cảm vợ chồng không còn.

Anh Nguyễn Văn T yêu cầu Tòa án giải quyết: Cho anh Nguyễn Văn T được ly hôn với chị Phạm Thị Tài T.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thiên P – sinh ngày 20/8/2015, hiện nay do anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Văn T yêu cầu Tòa án giải quyết: Cho anh Nguyễn Văn T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh T không yêu cầu chị Phạm Thị Tài T cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có tài sản chung.

+ Về nợ chung: Vợ chồng không nợ của ai, không ai nợ của vợ chồng.

* Tại Đơn xin xét xử vắng mặt và đơn xin nhường quyền nuôi con đã gửi đến Tòa án ngày 02.8.2022 của bị đơn chị Phạm Thị Tài T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Năm 2015, chị Phạm Thị Tài T có kết hôn với anh Nguyễn Văn T. Thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên kình cãi và không sống chung từ năm 2017 cho đến nay. Chị Phạm Thị Tài T yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thiên P – sinh ngày 20/8/2015, hiện nay do anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Phạm Thị Tài T xin nhường quyền nuôi con chung cho chồng là anh Nguyễn Văn T nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung: Không có

+ Về nợ chung: Không có.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ bị đơn để trình bày ý kiến về việc nguyên đơn khởi kiện, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tham gia phiên tòa nhưng bị đơn đều không có mặt nên Toà án không lấy được lời khai, không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh phát biểu ý kiến như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán đã thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm; nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án chấp nhận các yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn T yêu cầu ly hôn với chị Phạm Thị Tài T, trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa,nên căn cứ theo khoản 1 Điều 28, điểu a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án Hôn nhân và gia đình tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Bị đơn chị Phạm Thị Tài T có xin xét xử vắng mặt nên theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Phạm Thị Tài T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của anh Nguyễn Văn T, lời trình bày trong đơn xin xét xử vắng mặt và đơn xin nhường quyền nuôi con của chị Phạm Thị Tài T, biên bản xác minh thì anh Tâm và chị T kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 79/2015 do Ủy ban nhân dân xã Đại Lãnh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 31/12/2015, nên quan hệ hôn nhân giữa anh T và chị T là hợp pháp.

Xét yêu cầu của anh Nguyễn Văn T yêu cầu được ly hôn với chị Phạm Thị Tài T và căn cứ vào lời trình bày trong đơn xin xét xử vắng mặt và đơn xin nhường quyền nuôi con của chị Phạm Thị Tài T, chị T thừa nhận vợ chồng thường xuyên kình cãi, không sống chung năm 2017 cho đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập chị T để lấy lời khai, tiến hành hòa giải nhưng chị T đều không có mặt. Điều đó chứng tỏ rằng chị T không còn quan tâm đến hôn nhân này nữa, nên có cơ sở để khẳng định tình cảm vợ chồng giữa anh T, chị T đã xảy ra mâu thuẫn nhưng cả hai người không tìm được giải pháp nào để tiếp tục sống chung với nhau, tình trạng hôn nhân giữa hai vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, nên chấp nhận yêu cầu của anh T cho anh T được ly hôn với chị Phạm Thị Tài T là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung:Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thiên P – sinh ngày 20/8/2015, hiện nay do anh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Văn T yêu cầu Tòa án giải quyết: Giao con chung cho anh T được trực tiếp trông nom, chwam sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành (đủ 18 tuổi), chị Phạm Thị Tài T xin nhường quyền nuôi con chung cho chồng là anh Nguyễn Văn T nuôi dưỡng. Nên chấp nhận yêu cầu của anh T giao anh T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, phù hợp với đạo đức xã hội.

Anh Nguyễn Văn T không yêu cầu chị Phạm Thị Tài T cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

+ Nợ chung: Vợ chồng không nợ chung của ai, không ai nợ chung của vợ chồng.

[5] Về án phí: Anh Nguyễn Văn T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1 -Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị Tài T được ly hôn.

2 -Về con chung:

- Giao cho anh Nguyễn Văn T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Thiên P– sinh ngày 20 tháng 8 năm 2015cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

- Anh Nguyễn Văn T không yêu cầu chị Phạm Thị Tài T cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết anh T, chị T có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như về cấp dưỡng nuôi con chung.

3 - Về tài sản chung: Không có tài sản chung.

4 - Về án phí:

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn T hải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0003405 ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh; anh T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; quyền kháng cáo của bị đơn là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xét xử phúc thẩm.

✳ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THA huyện Vạn Ninh;
(Sau khi án có hiệu lực pháp luật)
- Ủy ban nhân dân xã Đại Lãnh;
- Các đương sự;
- Lưu vụ án;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Ảnh